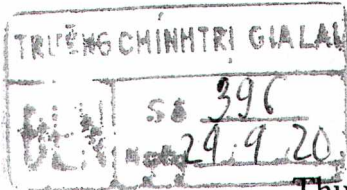


Số 314 -KH/HVCTQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH

Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13-11-2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương



Thực hiện Thông báo số 320-TB/HVCTQG, ngày 15/5/2020 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh xây dựng Kế hoạch sơ kết 02 năm triển khai Quy định số 09-QĐi/TW, ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; từ đó đề xuất các nhiệm vụ, giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả Quy định số 09-QĐi/TW trong thời gian tới.

2. Yêu cầu

- Sơ kết, đánh giá đúng tình hình thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW, chỉ ra những khó khăn, vướng mắc, hạn chế, thiếu sót (nếu có).
- Nội dung sơ kết thiết thực, gắn với định hướng xây dựng trường chính trị chuẩn.
- Đảm bảo đúng, đủ thành phần tham gia sơ kết.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC SƠ KẾT

1. Nội dung sơ kết

1.1. Kết quả đạt được

1.1.1. Kết quả xây dựng Đề án và tham mưu dự thảo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị

1.1.2. Việc triển khai thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW

1.1.3. Về sắp xếp tổ chức bộ máy

1.1.4. Về biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

1.1.5. Về sử dụng con dấu, thể thức văn bản, chứng chỉ, thực hiện cơ chế tài chính

1.1.6. Đánh giá chung về tác động, ảnh hưởng của Quy định số 09-QĐi/TW đối với nhà trường

1.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

1.3. Nguyên nhân của kết quả, hạn chế

1.4. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp phát triển trường trong thời gian tới; đề xuất, kiến nghị

2. Hình thức sơ kết

2.1. Tổ chức hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Quy định số 09 tại các trường chính trị cấp tỉnh trong tháng 10 và tháng 11 năm 2020.

2.2. Tổ chức Hội nghị sơ kết 02 năm thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh trong tháng 12 năm 2020.

III. HỘI NGHỊ SƠ KẾT TẠI HỌC VIỆN

1. Thành phần dự Hội nghị

1.1. Đại biểu Trung ương

- Đại diện lãnh đạo Ban Tổ chức Trung ương;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Trung ương Đảng;
- Đại diện lãnh đạo Cục Đào tạo - Ban Tổ chức Trung ương.

1.2. Đại biểu Học viện

- Ban Giám đốc Học viện;
- Thường trực Đảng uỷ Học viện;
- Lãnh đạo, chuyên viên Vụ Các trường chính trị;
- Đại diện lãnh đạo Văn phòng Học viện, Vụ Tổ chức - Cán bộ;
- Đại diện lãnh đạo, chuyên viên Ban Thi đua - Khen thưởng;
- Trung tâm ứng dụng Công nghệ thông tin.

1.3. Đại biểu các trường chính trị, trường bộ, ngành

- Hiệu trưởng, 01 lãnh đạo Phòng Tổ chức - Hành chính - Thông tin - Tư liệu của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Hiệu trưởng trường cán bộ của các bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, 01 đồng chí phụ trách công tác tổ chức cán bộ và thi đua.

1.4. Truyền thông

- Truyền hình Thông tấn, Thông tấn xã Việt Nam;
- Báo Nhân dân.

1.5. Số lượng đại biểu

- Khoảng 180 người (chưa kể lái xe).

2. Thời gian dự kiến

- 01 buổi sáng, dự kiến trong khoảng từ ngày 09/12 đến ngày 11/12/2020.

3. Địa điểm

- Hội trường số 4 Học viện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Các trường chính trị: Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức - Cán bộ tham mưu cho Ban Giám đốc Học viện toàn bộ những công việc liên quan trong quá trình tổ chức các hoạt động sơ kết; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các trường chính trị thực hiện sơ kết và gửi báo cáo sơ kết về Học viện đúng thời hạn; tham mưu và chủ trì tổ chức Hội nghị sơ kết tại Học viện; chủ trì, phối hợp với Văn phòng Học viện dự toán kinh phí tổ chức sơ kết; chuẩn bị dự thảo Báo cáo Ban Bí thư kết quả sơ kết 02 năm thi hành Quy định số 09-QĐi/TW.

2. Vụ Tổ chức - Cán bộ: Phối hợp với Vụ Các trường chính trị xây dựng kế hoạch sơ kết trình Giám đốc Học viện phê duyệt.

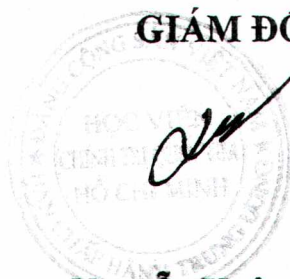
3. Văn phòng Học viện: Phối hợp với Vụ Các trường chính trị xây dựng và trình Giám đốc Học viện phê duyệt dự toán kinh phí tổ chức sơ kết. Tham gia phục vụ các hoạt động của Hội nghị sơ kết theo phân công.

4. Các trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tổ chức sơ kết 02 năm thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW và tổng hợp, báo cáo Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (theo mẫu) đúng nội dung và tiến độ./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Học viện,
- Thường trực Đảng ủy Học viện,
- Các đơn vị chức năng của Học viện,
- Các Học viện trực thuộc,
- Các trường chính trị cấp tỉnh, trường bộ, ngành,
- Lưu: VT, Vụ CTCT.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Xuân Thắng



PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số 344-KH/HVCTQG ngày 21/9/2020 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về sơ kết 02 năm triển khai thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW)

MẪU BÁO CÁO

SƠ KẾT 02 NĂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 09-QĐi/TW CỦA BAN BÍ THƯ VỀ CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH SỐ 09-QĐi/TW

1. Kết quả đạt được

1.1. Kết quả xây dựng Đề án và tham mưu dự thảo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị

1.2. Việc triển khai thực hiện Quy định số 09-QĐi/TW

1.2.1. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ của trường chính trị theo quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy

- Vị trí

- Chức năng

- Nhiệm vụ

1.2.2. Kết quả triển khai nhiệm vụ của trường chính trị

1.2.2.1. Trong công tác đào tạo, bồi dưỡng

Đánh giá các công việc thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo Quy định số 09-QĐi/TW:

- Quy mô (số lượng lớp, học viên), loại hình đào tạo, bồi dưỡng

- Về thực hiện nội dung, chương trình, tài liệu học tập

- Về thực hiện các quy chế, quy định của Học viện như:

+ Quy chế quản lý đào tạo của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban hành kèm theo Quyết định số 2252-QĐ/HVCTQG ngày 02-5-2019 của Giám đốc Học viện);

+ Quy chế Quản lý hoạt động bồi dưỡng của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ban hành kèm theo Quyết định số 4874-QĐ/HVCTQG ngày 30-9-2019 của Giám đốc Học viện).

1.2.2.2. Trong công tác nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn

- Việc xây dựng và triển khai được kế hoạch hoạt động nghiên cứu khoa học, có phù hợp với chức năng và nhiệm vụ của trường hay không?

- Kết quả nghiên cứu khoa học (số đề tài khoa học được nghiệm thu trong 02 năm):
- + Số đề tài khoa học cấp khoa:
- + Số đề tài khoa học cấp trường:
- + Số đề tài khoa học cấp tỉnh và tương đương:
- + Số đề tài khoa học cấp nhà nước:
- Tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành nhiệm vụ nghiên cứu khoa học theo quy định của từng ngạch.
- Số liệu xuất bản bản tin thông tin lý luận và thực tiễn
- + Bản tin hoặc tạp chí “Thông tin lý luận và thực tiễn” được xuất bản bao nhiêu kỳ/năm?
- Tình hình hoạt động của Trang thông tin điện tử nhà trường
- Kết quả tổng kết thực tiễn được đưa vào ứng dụng cụ thể của tỉnh, của nhà trường.

1.3. Về sắp xếp tổ chức bộ máy:

1.3.1. Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy về tổ chức bộ máy của trường chính trị

1.3.2. Kết quả sắp xếp tổ chức bộ máy

1.4. Về biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

1.4.1. Biên chế

1.4.2. Cơ cấu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

- Tổng số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động
- Cơ cấu:
 - + Cơ cấu về giới:
 - + Cơ cấu về độ tuổi:
 - số người trên 61 tuổi:
 - số người từ 50-60 tuổi:
 - số người từ 40-49 tuổi:
 - số người từ 35-39 tuổi:
 - số người dưới 35 tuổi:
 - + Cơ cấu về trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ:
 - Tiến sỹ:
 - Thạc sỹ:
 - Cử nhân:
 - Trình độ khác:
 - + Cơ cấu về trình độ lý luận chính trị:
 - Cao cấp:
 - Trung cấp:
 - + Cơ cấu ngạch, hạng, bậc: số người hưởng lương từng ngạch: GV, GVC, GVCC, CV, CVC, CVCC, NCV, NCVCC, NCVCC, BTV, BTVC, BTVCC, các ngạch khác.
- 1.4.2.1. Đội ngũ giảng viên cơ hữu
(Số lượng, chất lượng, đánh giá đội ngũ giảng viên cơ hữu)
- 1.4.2.2. Xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng
(Tổng số đội ngũ giảng viên kiêm nhiệm, thỉnh giảng. Đánh giá khái quát tình hình sử dụng giảng viên kiêm nhiệm, thỉnh giảng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn; những đóng góp của đội ngũ này)

- 1.4.2.3. Lực lượng tham mưu, giúp việc ở các phòng chức năng
(Số lượng, chất lượng, đánh giá đội ngũ công chức, viên chức ở phòng chức năng)
1.4.2.4. Đánh giá việc cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

1.5. Về sử dụng con dấu, thể thức văn bản, chứng chỉ, thực hiện cơ chế tài chính

- 1.5.1. Về sử dụng con dấu
1.5.2. Về thể thức văn bản, chứng chỉ
1.5.3. Về cơ chế tài chính

1.6. Đánh giá chung về tác động, ảnh hưởng của Quy định số 09-QĐi/TW đối với nhà trường

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

- Trong xây dựng Đề án và tham mưu dự thảo Quy định của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị.
- Trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Quy định số 09-QĐi/TW (trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tế)
- Trong sắp xếp tổ chức bộ máy
- Trong xây dựng đội ngũ cán bộ, viên chức (cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, viên chức; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng.
- Hạn chế khác (nếu có)

3. Nguyên nhân của kết quả, hạn chế

- 3.1. Nguyên nhân của kết quả
3.2. Nguyên nhân của hạn chế

III. ĐỊNH HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN TRƯỜNG TRONG THỜI GIAN TỚI; ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Định hướng nhiệm vụ, giải pháp...
2. Đề xuất, kiến nghị

